

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 217/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2024, giữa:

* **Nguyên đơn:** Bà **Nguyễn Thị Q**, sinh ngày 09/11/1985. Nơi cư trú: **Thôn B, xã Q, huyện S, thành phố Hà Nội.**

* **Bị đơn:** Ông **Nguyễn Hồng C**, sinh ngày 20/02/1985. Nơi cư trú: **Thôn B, xã Q, huyện S, thành phố Hà Nội.**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà **Nguyễn Thị Q** và ông **Nguyễn Hồng C**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà **Q** và ông **Châu s** được 02 con chung là: **Nguyễn Khánh H**, sinh ngày 06/11/2016, **Nguyễn Hoàng Q1**, sinh ngày 06/7/2023

Ly hôn, bà **Q** và ông **C** thống nhất:

Bà **Q** là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu **Q1**.

Ông **C** là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu **H**.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà **Q** và ông **C** thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà **Nguyễn Thị Q** và ông **Nguyễn Hồng C** đều có quyền thăm và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Ghi nhận sự thỏa thuận của bà **Nguyễn Thị Q** và ông **Nguyễn Hồng C** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) bà **Nguyễn Thị Q** tự nguyện chịu cả, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) bà đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0022449 ngày 02/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Bà **Nguyễn Thị Q** được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát huyện Sóc Sơn;
- Toà án nhân dân TP.Hà Nội
- Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn;
- Ủy ban nhân dân xã Quang Tiến
(Giấy chứng nhận kết hôn số 22,
ngày 16/3/2016);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Như Ý